

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 04/01/2019

ASEANSC RESEARCH

Language

EN

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VDS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

CTCP Chứng khoán Rồng Việt (VDS): Ngày 17/1 – ngày ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền tỷ lệ 5% (01 cổ phiếu nhận 500 đồng). Thời gian thanh toán 30/1/2019.

NTL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

CTCP Phát triển đô thị Từ Liêm (NTL): Ngày 17/1 – ngày ĐKCC nhận cổ tức bằng tiền tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Thời gian thanh toán 30/1/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -660.02	22,686.22
	S&P 500	↓ -62.14	2,447.89
	Nasdaq	↓ -202.43	6,463.50
	FTSE 100	↓ -41.57	6,692.66
CHÂU ÂU	DAX	↓ -163.53	10,416.66
	CAC 40	↓ -77.90	4,611.49
	Nikkei 225	↓ -452.81	19,561.96
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 561.67	25,626.03
	Shanghai	↑ 50.51	2,514.87

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 04/01/2019

VN-INDEX ĐẢO CHIỀU TĂNG ĐIỂM CUỐI PHIÊN

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Sáu (04/01), mặc dù có lúc giảm hơn 16 điểm, tuy nhiên, lực cầu bắt đáy cuối phiên đã giúp chỉ số VN-Index lấy lại sắc xanh. Trong đó, VIC, VHM, VNM, PLX, VCB, CTG, MBB, MWG, PNJ và BHN là những mã vốn hóa lớn tăng điểm, bù đắp cho sự suy yếu của MSN, ROS, SAB, GAS, BVH, BID, VJC và TCB.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2,68 điểm (+0,31%), đóng cửa ở mức 880,90. Thanh khoản HSX ở mức hơn 135 triệu cổ phiếu, giá trị gần 2.900 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (141 mã tăng/ 136 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 76 tỷ đồng trên HSX.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến xanh dạng 'Hammer' tại vùng hỗ trợ 860 – 880, là khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 900 – 920, đây được xem là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 860 – 880, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 820 – 840. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Chuyện ngành thủy sản 2018: Chiếc thè vàng

Ngành gỗ 2019 chờ cơ hội bứt phá từ CPTPP, EVFTA

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.829 đồng, tăng 1 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 4/1 được Ngân hàng Nhà nước tiếp tục đẩy lên mức cao kỷ lục mới là 22.829 đồng, tăng tiếp 1 đồng so với sáng qua. Tại Vietcombank, giá USD đang niêm yết ở mức 23.160 - 23.250 đồng/USD, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Giá vàng SJC ở mức 36,60 - 36,80 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h55 sáng nay (4/1/2019) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,60 - 36,80 triệu đồng/lượng, tăng tiếp 100 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Chênh lệch giá mua - bán ra vẫn ở mức 200 nghìn đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 03/01: Chỉ số Dow Jones giảm 2.8%, xuống 22,686.22 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones giảm 660.02 điểm (-2.8%) xuống 22,686.22 điểm khi cổ phiếu Apple dẫn đầu đà giảm điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 62.14 điểm (-2.47%) xuống 2,447.89 điểm khi lĩnh vực công nghệ sụt 5.07%. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 3% còn 6,463.50 điểm, chấm dứt chuỗi 5 phiên tăng liên tiếp, khi cổ phiếu Apple tụt dốc gần 10%.

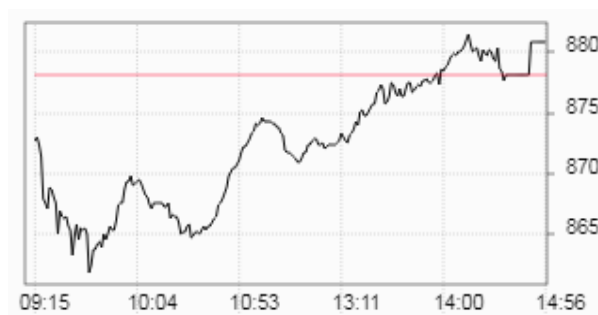
Ngày 03/01: Dầu WTI tăng 1.2%, lên 47.09 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 2 trên sàn Nymex tăng 55 xu (tương đương 1.2%) lên 47.09 USD/thùng, sau khi giảm xuống đáy 45.35 USD/thùng trước đó. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 3 trên sàn Luân Đôn tăng 1.04 USD (tương đương 1.9%) lên 55.95 USD/thùng, sau khi lùi xuống dưới mức 54 USD/thùng hồi đầu phiên.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

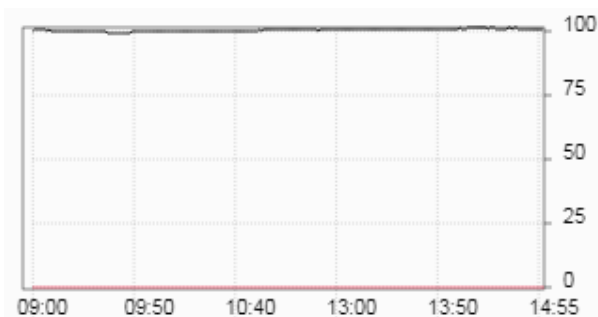
Thay đổi (điểm)	↑	+2.68/+0.31%
Giá trị (điểm)	↑	880.9
Khối lượng (cp)		136,566,941
Giá trị (tỷ đồng)		2,885.43
Số mã tăng giá	↑	141
Số mã giảm giá	↓	136
Số mã đứng giá	→	101

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TNA	10.5	11.5	11.5	10.5	70,860	↑ 7.0%
DXV	3.6	3.9	3.9	3.4	7,790	↑ 6.9%
HVG	4.5	4.7	4.7	4.5	333,960	↑ 6.8%
FUCVR	9.3	9.3	9.3	9.3	10	↑ 6.8%
TCD	14.4	14.4	14.4	14.4	20	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.32/+0.32%
Giá trị (điểm)	↑	100.85
Khối lượng (cp)		36,389,504
Giá trị (tỷ đồng)		462.00
Số mã tăng giá	↑	89
Số mã giảm giá	↓	56
Số mã đứng giá	→	231

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PJC	43.8	43.8	43.8	43.8	100	↑ 9.8%
HGM	46.4	46.4	46.4	46.4	100	↑ 9.7%
BST	46.6	46.6	46.6	46.6	100	↑ 9.7%
DPC	29.7	29.7	29.7	29.7	100	↑ 9.6%
TMX	9.2	9.2	9.2	9.2	100	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,267,290	823,800
BÁN	11,962,660	606,732
MUA - BÁN	-2,695,370	217,068

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 04/01, khối ngoại bán ròng hơn 76 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 7 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 9 triệu cổ phiếu (trị giá gần 332 tỷ đồng) và bán ra gần 12 triệu cổ phiếu (trị giá gần 408 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,8 triệu cổ phiếu (trị giá gần 14 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá gần 7 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

Cập nhật ngày 04/01/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash 10% stocks

Vùng hỗ trợ: 860 - 880 Vùng kháng cự: 900 - 920

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash 10% stocks

Vùng hỗ trợ: 98.0 - 100.0 Vùng kháng cự: 102.0 - 104.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 900 - 920 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 860 - 880 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 860. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 820 - 840 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 900 - 920 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 920. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 960 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 102.0 - 104.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 98.0 - 100.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 98.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 94.0 - 96.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 102.0 - 104.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 104.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 106.0 - 108.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI
Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 04/01/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

↓

Trung hạn (1 - 3 tháng)

↓

Dài hạn (>3 tháng)

↓

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 04/01/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

↓

Trung hạn (1 - 3 tháng)

↓

Dài hạn (>3 tháng)

↓

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 04/01/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

↓

Trung hạn (1 - 3 tháng)

↓

Dài hạn (>3 tháng)

↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Trung lập
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 04/01/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	48.1678 ↑	2.10% ↑	5.88% ↓	-9.25% ↓	-21.88%	04/01/2019
Brent	56.9569 ↑	1.98% ↑	8.76% ↓	-7.78% ↓	-16.04%	04/01/2019
Natural gas	3.0295 ↑	2.75% ↓	-8.33% ↓	-32.25% ↑	8.33%	04/01/2019
Gasoline	1.3718 ↑	1.83% ↑	3.11% ↓	-5.40% ↓	-23.43%	04/01/2019
Heating oil	1.7713 ↑	1.52% ↑	6.06% ↓	-6.51% ↓	-14.24%	04/01/2019
Ethanol	1.233 ↓	-3.22% ↓	-1.75% ↓	-0.16% ↓	-6.24%	04/01/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	798.5 ↑	0.03% ↑	0.96% ↑	1.77% ↑	16.08%	04/01/2019
Gold	1,289.3 ↓	-0.14% ↑	0.72% ↑	4.23% ↓	-2.27%	04/01/2019
Silver	15.7 ↓	-0.12% ↑	2.66% ↑	8.57% ↓	-8.57%	04/01/2019
Platinum	798.5 ↑	0.03% ↑	1.15% ↓	-0.24% ↓	-17.63%	04/01/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	326.3 ↓	-0.82% ↓	-1.92% ↓	-0.55% ↓	-29.27%	04/01/2019
Tea	3.1 →	0.00% →	0.00% ↑	2.31% ↓	-6.63%	04/01/2019
Neodymium	400,500.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-0.50% ↓	-2.32%	04/01/2019
Live Cattle	123.2 ↓	-0.24% ↑	0.24% ↑	4.63% ↑	3.33%	04/01/2019
Oat	279.0 ↑	0.18% ↑	2.01% ↓	-0.71% ↑	12.27%	04/01/2019
Cocoa	2,400.0 ↑	0.25% ↑	1.14% ↑	14.01% ↑	26.65%	04/01/2019
Soybeans	904.4 ↑	0.39% ↑	2.46% ↓	-0.99% ↓	-5.94%	04/01/2019
Wheat	517.5 ↑	0.68% ↑	1.08% ↑	0.49% ↑	20.03%	04/01/2019
Cotton	71.4 ↑	0.79% ↓	-1.11% ↓	-10.89% ↓	-8.49%	04/01/2019
Rice	10.2 ↑	0.84% ↑	1.14% ↓	-6.01% ↓	-11.69%	04/01/2019
Cheese	1.4 ↑	3.27% ↑	3.04% ↓	-1.73% ↓	-6.01%	04/01/2019
Palm Oil	2,104.0 ↑	0.67% ↑	4.52% ↑	18.20% ↓	-18.13%	04/01/2019
Milk	14.3 ↑	3.69% ↑	3.47% ↓	-1.04% ↑	2.73%	04/01/2019
Orange Juice	121.7 ↓	-0.61% ↓	-1.74% ↓	-15.64% ↓	-11.07%	04/01/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,400.0 ↑	0.25% ↑	1.14% ↑	14.01% ↑	26.65%	04/01/2019
Copper	2.6 ↑	1.96% ↓	-2.69% ↓	-5.82% ↓	-18.76%	04/01/2019
Steel	3,863.0 ↑	0.76% ↓	-0.59% ↑	3.84% ↓	-8.70%	04/01/2019
Lead	1,921.0 →	0.00% ↓	-1.25% ↑	0.89% ↓	-21.19%	04/01/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

Cập nhật ngày 04/01/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
04/01/2019	07/01/2019	23/01/2019	SMA	HOSE	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 300 đồng/CP	11.65	-0.7 (-5.67%)
04/01/2019	07/01/2019	04/01/2019	TC6	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	5.4	-0.1 (-1.82%)
04/01/2019	07/01/2019	21/01/2019	MDN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	14.4	0 (0%)
04/01/2019	07/01/2019	04/01/2019	CTR	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	20	-0.6 (-2.91%)
04/01/2019	07/01/2019	n/a	NNG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	7.2	0 (0%)
04/01/2019	07/01/2019	15/01/2019	EAD	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	10.8	0 (0%)
04/01/2019	07/01/2019	10/01/2019	VEF	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2019	75.5	3.4 (4.72%)
04/01/2019	07/01/2019	30/01/2019	TRA	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	69.9	-0.1 (-0.14%)
07/01/2019	08/01/2019	n/a	BHN	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	80.1	-0.9 (-1.11%)
08/01/2019	09/01/2019	21/01/2019	A32	UPCoM	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	32	0 (0%)
08/01/2019	09/01/2019	n/a	VKD	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	15.2	0 (0%)
08/01/2019	09/01/2019	29/01/2019	MPC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2019	38.3	-1.3 (-3.28%)
n/a	n/a	08/01/2019	KIP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 4,120,000 CP	45	0 (0%)
08/01/2019	09/01/2019	18/01/2019	DHP	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP	11	0 (0%)
09/01/2019	10/01/2019	25/01/2019	HMH	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 800 đồng/CP	12	-0.1 (-0.83%)
09/01/2019	10/01/2019	25/01/2019	BST	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	42.5	0 (0%)
09/01/2019	10/01/2019	17/01/2019	ICG	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	13.8	0 (0%)
09/01/2019	10/01/2019	21/01/2019	DRL	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	50	0 (0%)
09/01/2019	10/01/2019	n/a	LMC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2019	6	0 (0%)
n/a	n/a	09/01/2019	GLC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,500,000 CP	n/a	n/a
10/01/2019	11/01/2019	24/01/2019	TIP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	16	0.1 (0.63%)
10/01/2019	11/01/2019	15/02/2019	FCM	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2019	6.86	0.16 (2.39%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.